TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST-VDS	*Thái Nguyên, ngày 17 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán – chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

- ***Thư ký phiên họp:*** Bà Vũ Thùy Dương, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên họp***: Bà Hoàng Thị Diệu Ngọc – chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 17/3/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên họp công khai sơ thẩm giải quyết việc dân sự thụ lý số 13/ TLST-VDS ngày 11/10/2022 về việc *"Tuyên bố một người đã chết"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01 /2023/QĐST-VDS ngày 07/3/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị K, sinh năm: 1968.

Trú tại: Xóm 02, xã PH, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

(Có mặt tại phiên họp)

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976. Nơi cư trú trước khi biệt tích: Xóm 02, xã PH, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

(Vắng mặt tại phiên họp)

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1971.

Trú tại: Tổ dân phố 3, phường E, thành phố BMT, tỉnh Đăk Lắc

(Cón đơn xin vắng mặt tại phiên họp)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu và các bản khai bà Nguyễn Thị K trình bày: Bố mẹ đẻ bà Klà cụ Đinh Thị L và cụ Nguyễn Tiến T1có sinh được 4 người con gồm bà Nguyễn Thị K, bà Nguyễn Thị Mai O, bà Nguyễn Thị Th và bà Nguyễn Thị T. Cụ T1 chết trong thời gian chiến tranh chống Mỹ không rõ năm nào, cụ L chết năm 2020, hai cụ đều không để lại di chúc. Khi còn nhỏ 4 chị em bà cùng sinh sống với mẹ đẻ là cụ Đinh Thị L tại xóm 2, xã PH, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Đến năm 1994, bà T đã bỏ đi biệt tích, gia đình và địa phương không rõ

bà T ở đâu còn sống hay đã chết, bà T không có chồng, con. Vì vậy, bà K đề nghị Tòa án tuyên bố bà T đã chết theo quy định của pháp luật để có cơ sở làm thủ tục thừa kế.

Người làm chứng (bà Nguyễn Thị Th) trong bản tự khai đề ngày 21/12/2022 trình bày: Bố mẹ đẻ bà là cụ Đinh Thị L, sinh năm 1942 và cụ Nguyễn Tiến T1 có sinh được 4 người con gồm có bà Nguyễn Thị Mai O, sinh năm 1963; bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1968; bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976. Năm 2020, cụ L mất không để lại di chúc, Cụ T1 chết trong thời gian chiến tranh khi đó cụ L mang thai bà T. Khi còn nhỏ 4 chị em bà cùng sinh sống với cụ L tại xóm 2, xã PH, thành phố TN. Đến năm 1994, bà T đã bỏ đi biệt tích. Hiện nay bà Th không biết bà T ở đâu còn sống hay đã chết, chỉ có bà Th và bà K vẫn liên lạc thường xuyên với nhau.

Nay bà K làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T đã chết, bà Th đồng ý với yêu cầu của bà K, đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976 đã chết theo quy định của pháp luật để bà K có cơ sở làm thủ tục thừa kế.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi bà T sinh sống trước khi bỏ nhà đi. Tại Biên bản xác minh ngày 03/3/2023 UBND xã PH, thành phố TN xác nhận, qua thông tin xác minh từ cơ sở (xóm 02, xã Phúc Hà), bà Nguyễn Thị Mai O và bà Nguyễn Thị K, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị T là chị em ruột. Nơi cư trú trước khi biệt tích của bà T là xóm 02, xã PH, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Tuy nhiên, từ năm 1994 bà T đã bỏ nhà ra đi, khi đi không báo chính quyền địa phương, không ai biết bà T đang ở đâu, làm gì, không có thông tin xác định bà T còn sống hay đã chết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Qua nghiên cứu tài liệu, chứng cứ lưu trong hồ sơ việc dân sự và lời trình bày của bà K, biên bản lấy lời khai của bà Th thấy rằng yêu cầu của bà K là phù hợp với quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên căn cứ khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 4 Điều 27; Điều 35; Điều 39; Điều 149; Điều 391, 393 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị K tuyên bố bà Nguyễn Thị T đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thái nguyên nhận định:

[1] Về hình thức: đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị K là phù hợp với thực tế và quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976 có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại xóm 02, xã PH, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Do đó, thẩm quyền giải quyết vụ việc thuộc Tòa án nhân dân thành phố Thái nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

[2] Về nội dung: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976 là em gái ruột của bà Nguyễn Thị K, bà Nguyễn Thị Th, bà T không có chồng, con, bố mẹ đẻ là cụ L và Cụ T1 đều đã chết. Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 10

/2022/QĐST-VDS ngày 18/11/2022 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố bà Nguyễn Thị Mai O đã chết. Theo lời khai của bà K và bà Th thì bà T đã bỏ nhà ra đi từ năm 1994 cho đến nay không rõ địa chỉ, gia đình không biết còn sống hay đã chết. Qua xác minh tại địa phương (xóm 02, xã PH, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên) cho thấy bà T đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 1994, tính đến nay là 29 năm, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà T còn sống hay đã chết. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị K tuyên bố bà Nguyễn Thị T đã chết.

[3] Bà Nguyễn Thị K phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 4 Điều 27; Điều 35; Điều 39; Điều 149; Điều 366; Điều 367; 369; 370, Điều 391, 392; 393 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2017/NQ- UBTVQH 13 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị K tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976 (Nơi cư trú trước khi biệt tích: Xóm 02, xã PH, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên) đã chết. Thời gian đã chết tính từ ngày ra quyết định (17/3/2023).

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị K phải nộp 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu 0000143 ngày 11/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp là 10 ngày của Viện kiểm sát nhân dân cấp trên là 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND ND TPTN;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Phúc Hà, TPTN;
- Lưu HS việc DS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Tứ Xuân